

Số: /KH-UBND

Minh Long, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện Dự án 7 “Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn huyện Minh Long

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 15/8/2023 về việc Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến 2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc “Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: từ năm 2021-2025”;

Căn cứ Quyết định số 2415/QĐ-BYT ngày 05/9/2022 của Bộ Y tế về việc Ban hành hướng dẫn thực hiện Dự án 7 “Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến 2025.

Căn cứ Quyết định số 4944/QĐ-BYT, ngày 27/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn quốc gia về phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng;

Căn cứ Quyết định số 4487/QĐ-BYT, ngày 18/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn chẩn đoán về điều trị suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em từ 0 đến 72 tháng tuổi;

Căn cứ Quyết định số 3779/QĐ-BYT, ngày 26/8/2019 của Bộ Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn thực hiện quản lý suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em từ 0 đến 72 tháng tuổi.

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Minh Long, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Kế hoạch số 49/KH-

UBND ngày 11/3/2024 về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Minh Long năm 2024; Quyết định số 190/QĐ - UBND ngày 20/3/2024 của UBND huyện Minh Long về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 từ nguồn vốn Trung ương và vốn ngân sách tỉnh đối ứng;

UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện nội dung Dự án 7 “Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của ngành y tế huyện Minh Long năm 2024 với nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác y tế cơ sở để đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện đại, giúp cải thiện sức khỏe của người dân tộc thiểu số về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường công tác y tế cơ sở để đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện đại.

- Cải thiện sức khỏe của người dân tộc thiểu số về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ.

- Tiếp tục kiểm soát, khống chế dịch bệnh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường khả năng tiếp cận của đồng bào dân tộc thiểu số đối với các dịch vụ chăm sóc có chất lượng về sức khỏe, dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi ban hành theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội.

- Phổ cập dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh; chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi, ổn định và phát triển dân số của đồng bào dân tộc thiểu số, nâng cao năng lực quản lý về dân số...nhằm cải thiện sức khỏe của người dân tộc thiểu số về thể chất và tinh thần, góp phần nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường phổ biến kiến thức và thực hành trong chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em.

- Hỗ trợ tăng cường việc khám thai định kỳ và hỗ trợ y tế cho phụ nữ trước, trong và sau khi sinh con.

- Hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 24 tháng tuổi.

- Hỗ trợ tăng cường dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời và trẻ em suy dinh dưỡng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Chỉ tiêu chung.

3.1. Nội dung 01.

- 100% cán bộ y tế làm công tác chuyên môn được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật về trạm y tế xã khoảng 05 kỹ thuật/năm,

- Tổ chức tiêm chủng ngoại trạm cho 100% các cháu trong đối tượng tiêm chủng thường xuyên ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn về địa lý chưa được tiêm chủng đầy đủ;

- Hỗ trợ đầy đủ chế độ cho cô đỡ thôn bản theo quy định;

- Mua bổ sung gói đỡ đẻ sạch và túi dụng cụ cô đỡ thôn bản;

3.2. Nội dung 2 “Nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”

- 25% nam, nữ thực hiện tư vấn, khám sức khoẻ trước khi kết hôn tại các xã có triển khai can thiệp tại khu vực III thuộc vùng ĐBDTTS&MN;

- 20% bà mẹ mang thai được tầm soát, sàng lọc trước sinh tại các xã có triển khai can thiệp tại khu vực III thuộc vùng ĐBDTTS&MN;

- 25% trẻ sơ sinh được tầm soát, sàng lọc sơ sinh tại các xã có triển khai can thiệp tại khu vực III thuộc vùng ĐBDTTS&MN;

- 60% người cao tuổi được khám sức khoẻ định kỳ ít nhất 1 lần/năm tại các xã thuộc vùng ĐBDTTS&MN;

- Tăng thêm 60% người sử dụng dịch vụ dân số, kế hoạch hoá gia đình tại các xã có triển khai chiến dịch tại khu vực III và II thuộc vùng ĐBDTTS&MN.

3.3. Nội dung 3 “Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em nhằm giảm tử vong bà mẹ, tử vong trẻ em, nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số”.

- 100 % Trung tâm Y tế huyện và Trạm Y tế thuộc các xã Dự án có cán bộ được tập huấn về hệ thống ghi chép báo cáo.

- Trên 80% Trạm Y tế xã được giám sát, hỗ trợ chuyên môn.

- 100% tổng số trẻ dưới 5 tuổi được đánh giá chỉ số đầu vào và đầu ra (Cân đo nhân trắc đánh giá tỷ lệ suy dinh dưỡng cả 3 thể: nhẹ cân, thấp còi; gầy còm).

- Triển khai mô hình chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời 1 xã/huyện.

- Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi trong năm 2024 dưới 16,5%

- Tăng tỷ lệ phụ nữ có thai được khám thai ít nhất 4 lần trong 3 thai kỳ từ 72% năm 2023 lên 90% trong năm 2024.

- Tăng tỷ lệ phụ nữ sinh con tại cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của nhân viên y tế từ 92% năm 2023 lên 98,5% trong năm 2024.

- Tăng tỷ lệ phụ nữ đẻ được chăm sóc sau sinh tại nhà 03 lần trong 42 ngày sau đẻ từ 89% năm 2023 lên 95% trong năm 2024.

- Tăng tỷ lệ trẻ em dưới 2 tuổi các xã KV III được khám sức khoẻ định kỳ 6 tháng/lần từ 58% năm 2023 lên 70% trong năm 2024.

- + Đảm bảo 100% cô đỡ thôn bản đang hoạt động tại các xã KV III được hưởng phụ cấp theo quy định.

*** Các chỉ tiêu về Tuyên truyền vận động và truyền thông thay đổi hành vi về sức khỏe bà mẹ - trẻ em**

- 95% phụ nữ có thai tại các xã KV III được khám thai định kỳ, sinh con ở cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế; biết được ít nhất 3 dấu hiệu nguy hiểm ở bà mẹ mang thai, 3 dấu hiệu nguy hiểm ở bà mẹ sau sinh, 3 dấu hiệu nguy hiểm ở trẻ sơ sinh.

- 85% các xã KV III triển khai thực hiện Tuần lễ làm mẹ an toàn hàng năm.

- 95% phụ nữ mang thai tại các xã KV III được tiếp cận ít nhất 1 loại tài liệu truyền thông về chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em.

- 25% bà mẹ mang thai được tầm soát, sàng lọc trước sinh tại các xã có triển khai can thiệp, thuộc vùng dân tộc thiểu số.

- 25% trẻ sơ sinh được tầm soát, sàng lọc sơ sinh tại các xã có triển khai can thiệp, thuộc vùng dân tộc thiểu số.

4. Đối tượng thụ hưởng

- Người dân tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc biệt là nam, nữ thanh niên, phụ nữ mang thai, bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi và cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ.

- Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Cán bộ y tế, dân số; nhân viên Trung tâm Y tế huyện; nhân viên Trạm Y tế xã, viên chức dân số xã; nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên dân số; cô đỡ thôn bản.

5. Địa bàn triển khai

Thực hiện tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của huyện Minh Long.

6. Thời gian thực hiện: Năm 2024

II. NỘI DUNG

1. Nội dung 1: Xây dựng và phát triển y tế cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ y tế làm công tác chuyên môn, chuyên giao kỹ thuật về trạm y tế xã khoảng 05 kỹ thuật/năm (*thời gian thực hiện quý II-III/2024*)

- Hỗ trợ đầy đủ chế độ cho 05 cô đỡ thôn bản theo quy định (mức lương cơ sở 1,8 triệu) (*Quý IV năm 2024*);

- Mua bổ sung gói đỡ đẻ sạch và túi dụng cụ cô đỡ thôn bản (*thời gian thực hiện III/2024*)

- Hỗ trợ điểm tiêm chủng ngoài trạm.

+ Triển khai điểm tiêm chủng ngoài trạm trong tiêm chủng thường xuyên đối với các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn về địa lý hoặc trong chiến dịch tiêm chủng.

+ Trạm Y tế xác định các thôn bản nguy cơ cao có tỷ lệ tiêm chủng thấp và lập kế hoạch tiêm chủng để đảm bảo tổ chức điểm tiêm chủng ngoài trạm

thực hiện tiêm chủng các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng ít nhất 1 buổi/tháng tại các địa bàn này.

+ Tổ chức buổi tiêm chủng ngoài trạm thực hiện theo Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

+ Chi hỗ trợ cán bộ trong những ngày tiêm chủng ngoài trạm (ngoài chế độ công tác phí hiện hành): 50.000 đồng/người/buổi;

- Chi hỗ trợ chi phí vận chuyển vắc xin, trang thiết bị phòng chống sốc, bình oxy... *(Thời gian thực hiện quý II-III/2024)*

2. Nội dung 2: Nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Dự án 7)

2. 1. Phổ cập dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh với sự tham gia của toàn xã hội tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn. Tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh. Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình.

2. 2. Ổn định và phát triển dân số của đồng bào dân tộc thiểu số tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Bổ sung phương tiện làm việc cho công tác viên dân số: túi truyền thông, đèn pin, bộ áo mưa tại Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-BYT.

2.3. Nâng cao năng lực quản lý dân số vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

- Tổ chức Hội nghị, tập huấn cung cấp các thông tin về dân số và phát triển cho cán bộ lãnh đạo, ngành, đoàn thể cấp huyện, xã.

- Nâng cao năng lực cho viên chức xã kiến thức, kỹ năng về chuyên môn nghiệp vụ quản lý dân số.

- Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng do Trung ương, tỉnh tổ chức

3. Nội dung 3: Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em nhằm giảm tử vong bà mẹ, tử vong trẻ em, nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số

3.1. Kiểm tra, giám sát hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật, đánh giá và báo cáo định kỳ việc thực hiện các can thiệp về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em:

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về hệ thống ghi chép báo cáo cho xã.

- 100% tổng số trẻ dưới 5 tuổi được đánh giá chỉ số đầu vào và đầu ra (cân đo nhân trắc đánh giá tỷ lệ suy dinh dưỡng cả 3 thể: nhẹ cân, thấp còi; gầy còm);

- 100% trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng được hỗ trợ bổ sung sản phẩm dinh dưỡng gói đa vi chất;

- 100% trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng được hỗ trợ khám và tư vấn về tình trạng dinh dưỡng của trẻ cho người chăm sóc.

- Hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến xã để thực hiện các can thiệp về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em.

- Thực hiện báo cáo định kỳ cho tuyến trên về việc triển khai hoạt động tại địa phương.

3.2. Nhóm hoạt động “Chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời cho bà mẹ - trẻ nhỏ lồng ghép trong chăm sóc trước, trong và sau sinh nhằm nâng cao tầm vóc, thể lực người dân tộc thiểu số”

- Khảo sát ban đầu tại các xã triển khai;

- Tổ chức các buổi hướng dẫn trình diễn thức ăn dựa trên các sản phẩm/thực phẩm tại địa phương cho BMMT và BM có con dưới 2 tuổi;

- Nhân bản các sản phẩm truyền thông Tờ rơi, áp phích, tranh lật, sách mỏng Cấp cho TYT xã

- Giám sát, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật.

3.3. Nhóm hoạt động “Chăm sóc sức khỏe, giảm tử vong bà mẹ, trẻ em”

- Tổ chức tập huấn về qui trình chăm sóc thiết yếu bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau đẻ (EENC) với các trường hợp sinh thường để trẻ được bú sớm trong 1 giờ đầu sau sinh tại trạm y tế xã có đỡ đẻ.

- Tập huấn cho cán bộ y tế, cô đỡ thôn bản để thực hiện chăm sóc trước, trong và sau sinh cho bà mẹ và trẻ sơ sinh.

- Tổ chức triển khai mô hình chương trình chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời cho phụ nữ mang thai, trẻ nhỏ tại địa phương.

- Giám sát, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật.

- Phối hợp thực hiện các Gói (Gói 1 – Chăm sóc trước sinh, Gói 2 – Hỗ trợ chăm sóc trong sinh, Gói 3 – Hỗ trợ chăm sóc sau sinh, Gói 4 - Chăm sóc sức khỏe trẻ em)

3.4. Tham gia hội nghị, tập huấn

Cử cán bộ tham gia hội nghị, các lớp tập huấn do tuyến trên tổ chức.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí được UBND huyện phân bổ thực hiện trong năm 2024 tại Quyết định số 190/QĐ - UBND ngày 20/3/2024 của UBND huyện Minh Long về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 từ nguồn vốn Trung ương và vốn ngân sách tỉnh đối ứng

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế và Trung tâm Y tế huyện

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban, ngành, Trung tâm Y tế huyện, UBND các xã và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch.

- Chỉ đạo, phân công rõ trách nhiệm của các phòng, đơn vị trực thuộc trong việc tổ chức thực hiện đối với mỗi nội dung hoạt động cụ thể theo hướng dẫn của Bộ Y tế đảm bảo thực hiện Kế hoạch có hiệu quả, đạt chỉ tiêu được giao.

- Tổ chức Kiểm tra, giám sát, đánh giá, tập huấn tổ chức thực hiện chương trình.

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và Phòng Dân số - Sở Y tế triển khai thực hiện các nội dung liên quan.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ triển khai, thực hiện các gói chính sách hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổng hợp, chi hỗ trợ cán bộ trong những ngày tiêm chủng ngoại trạm.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Có trách nhiệm thẩm định, kiểm tra, giám sát nguồn kinh phí thực hiện nội dung Dự án 7 “Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn huyện Minh Long.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với phòng Y tế; Trung tâm y tế huyện và UBND 05 xã đưa nội dung bồi dưỡng kiến thức cải thiện dinh dưỡng cho trẻ em dưới 05 tuổi cho giáo viên, cán bộ y tế, và phụ huynh có con dưới 05 tuổi ở các Trường học mầm non bán trú tại các địa phương vào Chương trình tập huấn năm 2023.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin và Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện

- Phối hợp với ngành y tế tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền đa dạng về dinh dưỡng hợp lý, vệ sinh an toàn thực phẩm, nuôi trồng sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn.

- Tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng, tầm vóc con người và phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục của ngành.

5. Phòng Dân tộc

- Phối hợp với ngành y tế đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về dinh dưỡng cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phối hợp thực hiện hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Dự án 7.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

6. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện, Hội nông dân huyện, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các Tổ chức chính trị - xã hội huyện.

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai kế hoạch hoạt động của Dự án, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng, tầm vóc con người và phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã

- Phối hợp với Phòng Y tế và Trung tâm Y tế huyện thực hiện nội dung Dự án 7 “Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em” thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 đảm bảo theo quy định.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện nội dung Dự án 7 “Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 đảm bảo thực hiện có hiệu quả, đúng mục đích của Chương trình.

- Tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hoặc đột xuất theo quy định

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Dự án 7 “Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Minh Long. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan phối hợp với Phòng Y tế để giải quyết./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- Các Hội đoàn thể huyện;
- UBND các xã;
- VP: C, PCPVvx, CVTH;
- Lưu:VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Bảy